



NHỮNG ĐIỀU DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

# VỀ HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC KINH TẾ VIỆT NAM NHẬT BẢN

BỘ CÔNG THƯƠNG 2009

**NHỮNG ĐIỀU DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT  
VỀ HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC KINH TẾ  
VIỆT NAM – NHẬT BẢN**



## LỜI NÓI ĐẦU

Thưa quý độc giả,

Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam – Nhật Bản (VJEPA) được ký kết vào ngày 25 tháng 12 năm 2008 và bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2009. Đây là hiệp định có ý nghĩa đặc biệt, đánh dấu 35 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước, góp phần củng cố và đưa mối quan hệ đối tác giữa Việt Nam và Nhật Bản lên một tầm cao mới. Hiệp định VJEPA có nội dung toàn diện, bao gồm nhiều lĩnh vực như thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, di chuyển của thể nhân. Cùng với các thỏa thuận kinh tế đã ký trước đó giữa hai nước Việt Nam và Nhật Bản, Hiệp định VJEPA sẽ tạo nên một khung khổ pháp lý toàn diện, ổn định và thuận lợi cho hoạt động thương mại và đầu tư của doanh nghiệp hai nước.

Việc thực thi Hiệp định VJEPA sẽ góp phần phát huy tiềm năng, lợi thế của hai nước Việt Nam và Nhật Bản, nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa hai bên, đáp ứng xu thế về hội nhập kinh tế của khu vực và thế giới. Hiệp định sẽ tăng cường hơn nữa mối quan hệ hiểu biết, gắn bó và giao lưu giữa người dân, giới doanh nghiệp và hai nền văn hoá. Điều đó không chỉ có lợi cho hai nước Việt Nam và Nhật Bản mà còn có lợi chung cho khu vực, phù hợp với mục tiêu “Hướng tới quan hệ đối tác chiến lược vì hoà bình và thịnh vượng ở khu vực Đông Á” mà Lãnh đạo hai nước đã nhất trí đề ra từ năm 2006.

Với mong muốn đưa nội dung của Hiệp định đến với công chúng, đặc biệt là để Hiệp định thực sự trở thành cơ hội cho các doanh nghiệp, Bộ Công Thương đã quyết định biên

soạn và xuất bản cuốn sách “Những điều doanh nghiệp cần biết về Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam – Nhật Bản” nhằm giới thiệu tới bạn đọc, đặc biệt là các doanh nghiệp Việt Nam về các quy định, cam kết mà ta và Nhật Bản đã đạt được trong khuôn khổ Hiệp định VJEPA. Cuốn sách sẽ gợi mở những định hướng quan trọng để doanh nghiệp có thể tranh thủ và phát huy tốt nhất các ưu đãi của Hiệp định VJEPA, xác lập vị thế kinh doanh tốt hơn trong một môi trường mới. Chúng tôi hy vọng đây sẽ là tài liệu hữu ích không chỉ đối với các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, cơ quan quản lý mà với tất cả bạn đọc, những ai đã và đang quan tâm đến sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước và mối bang giao hữu nghị giữa hai nước Việt Nam và Nhật Bản.

Để những lần xuất bản sau được hoàn thiện hơn, Bộ Công Thương và các tác giả cuốn sách mong nhận được ý kiến đóng góp, phê bình của các doanh nghiệp, các nhà quản lý, các nhà nghiên cứu và toàn thể quý độc giả.

Nhân dịp này, Bộ Công Thương xin chân thành cảm ơn những đóng góp quý báu của các chuyên gia đàm phán, pháp lý của các Bộ, ngành hữu quan trong quá trình biên soạn cuốn sách này. Bộ Công Thương cũng xin cảm ơn Dự án Hỗ trợ Thương mại Đa biên giai đoạn 3 (MUTRAP III) đã hỗ trợ kinh phí cho việc in ấn và xuất bản cuốn sách.

Xin trân trọng cảm ơn Quý độc giả.

**VŨ HUY HOÀNG**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

# MỤC LỤC

<b>1. GIỚI THIỆU CHUNG</b>	7	cam kết giảm thuế	32
1.1 Đối tác kinh tế toàn diện Việt Nam – Nhật Bản (VJEPA)	7	3.4 Các mặt hàng nông sản có thuế ưu đãi 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực	32
1.2 Tiềm năng hợp tác kinh tế, thương mại Việt Nam – Nhật Bản	7	3.5 Các mặt hàng nông sản tiềm năng có lộ trình giảm thuế trong 3 năm	34
1.3 Cấu trúc của Hiệp định VJEPA và văn kiện liên quan	9	3.7 Các mặt hàng nông sản tiềm năng có lộ trình xóa bỏ thuế sau 7 đến 10 năm	35
1.4 Tính pháp lý và hiệu lực của Hiệp định VJEPA	10	3.8 Những nông sản nhiều tiềm năng có lộ trình giảm thuế trong 15 năm	38
1.5 Kỹ thuật đọc và hiểu cam kết về thuế quan	10	3.9 Các dòng thuế nông sản có lộ trình giảm thuế một phần	39
1.6 Kỹ thuật đọc và hiểu cam kết về thương mại dịch vụ	15	3.10 Hạn ngạch thuế quan với mật ong	40
1.7 Mối liên hệ với các hiệp định kinh tế song phương khác giữa Việt Nam và Nhật Bản	20	3.11 Vấn đề nhập khẩu gạo của Nhật Bản	41
<b>2. CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI CỦA NHẬT BẢN</b>	23	<b>4. TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN NHẬT BẢN</b>	44
2.1 Hệ thống thuế quan của Nhật Bản	23	4.1 Cam kết giảm thuế đối với thủy hải sản	44
2.2 Mối liên hệ giữa các ưu đãi thuế trong khuôn khổ VJEPA với Chương trình thuế quan ưu đãi phổ cập (GSP)	23	4.2 Mặt hàng thủy sản có mức thuế đạt 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực	45
2.3 Hệ thống các biện pháp phi thuế của Nhật Bản	24	4.3 Nhóm thủy sản có lộ trình giảm thuế trong 3 năm	47
2.4 Hệ thống tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm	27	4.4 Lộ trình giảm thuế từ 5 đến 10 năm trong lĩnh vực thủy sản	48
<b>3. TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG NÔNG SẢN NHẬT BẢN</b>	30	4.5 Quản lý hạn ngạch nhập khẩu trong lĩnh vực thủy sản của Nhật Bản	49
3.1 Cam kết chung về mở cửa thị trường nông sản	30	<b>5. TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP</b>	53
3.2 Nhóm nông sản xuất khẩu của Việt Nam có nhiều lợi ích nhất	31	5.1 Mức độ cam kết về thuế quan trong lĩnh vực công nghiệp	53
3.3 Những mặt hàng không thuộc diện		5.2 Mở cửa thị trường dệt và may mặc	54

5.3 Tiềm năng xuất khẩu các mặt hàng da và giày dép	55	dịch vụ	70
5.4 Các mặt hàng không thuộc diện cắt giảm thuế	56	9.3 Cam kết về di chuyển thể nhân cung cấp dịch vụ	70
5.5 Các mặt hàng áp dụng hạn ngạch thuế quan (TRQ)	57	9.4 Cam kết của Nhật Bản về tiếp nhận lao động của Việt Nam	72
<b>6. LỘ TRÌNH CAM KẾT GIẢM THUẾ CỦA VIỆT NAM</b>	57	<b>10. THỎA THUẬN VỀ HỢP TÁC ĐẦU TƯ</b>	73
6.1 Biểu cam kết giảm thuế của Việt Nam	57	<b>11. HỢP TÁC KINH TẾ</b>	73
6.2 Những lợi ích chủ yếu nhờ cam kết giảm thuế của Việt Nam	58	11.1 Mục tiêu chung	73
<b>7. QUY TẮC XUẤT XỨ</b>	63	11.2 Các dự án hợp tác cụ thể trong khuôn khổ Hiệp định	73
7.1 Các quy định cơ bản về quy tắc xuất xứ	63	<b>12. VẤN ĐỀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI HIỆP ĐỊNH</b>	75
7.2 Các yêu cầu khác	64	12.1 Cơ cấu tổ chức	75
<b>8. CÁC QUY TẮC TRONG THƯƠNG MẠI</b>	65	12.2 Vấn đề giải quyết tranh chấp phát sinh	75
8.1 Biện pháp phòng vệ thương mại	65	12.3 Quy định về ngoại lệ, miễn trừ trong Hiệp định	76
8.2 Thủ tục hải quan	66	12.4. Phối hợp giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý chức năng	76
8.3 Các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch	66	<b>PHỤ LỤC 1</b>	79
8.4 Hàng rào kỹ thuật trong thương mại	67	THỦ TỤC CẤP CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ HÀNG HÓA THEO HIỆP ĐỊNH VJ E P A	79
8.5 Quyền sở hữu trí tuệ	68	<b>PHỤ LỤC 2</b>	81
8.6 Bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh	69	MỘT SỐ CÂU HỎI THƯỜNG GẶP VỀ HIỆP ĐỊNH VJ E P A	81
<b>9. TỰ DO HÓA THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ</b>	69	<b>PHỤ LỤC 3</b>	84
9.1 Cam kết của Việt Nam về thương mại dịch vụ	69	DANH SÁCH CÁC ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	84
9.2 Cam kết của Nhật Bản về thương mại			